

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2024/HS-ST
Ngày 06/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Anh Ninh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Mạnh Quý
Ông Nguyễn Gia Thắng

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Cường, Thư ký viên - Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Trần Hồng Hạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2024/HS-ST ngày 21/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:/2024/QĐXXST-HS ngày tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/02/1968 tại Thanh Thủy, Phú Thọ; HKTT + chỗ ở hiện nay: Khu 22, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 6/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn V (Đã chết); Mẹ đẻ: Đặng Thị T (Đã chết); Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1971; Con: có 04 con, Lớn sinh năm 1992. Nhỏ nhất sinh năm 2005;

- Tiền án, Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2023 đến ngày 03/11/2023. Hiện bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

2. Họ và tên: **Phạm Thị L** - Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 08/5/1982 tại Thanh Sơn, Phú Thọ; HKTT + Chỗ ở hiện nay: Khu Minh Khai, xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 07/12; Bố đẻ: Phạm Đình H, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Hà Thị S, sinh năm 1957; Chồng: Đình Văn C, sinh năm 1976; Con: có 02 con. Lớn nhất sinh năm 2003. Nhỏ nhất sinh năm 2017;

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2023 đến ngày 03/11/2023. Hiện bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 29/10/2023, tại nhà ở của Phạm Thị L, sinh năm 1982, ở khu Minh Khai, xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra, lập biên bản sự việc đối với Phạm Thị L có hành vi đánh bạc dưới hình thức nhắn tin mua bán số lô, số đề qua điện thoại di động. Thu giữ của L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A73 gắn sim thuê bao 0385.327.242 và 0869.810.970.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở Phạm Thị L, sinh năm 1982, thường trú khu Minh Khai, xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét tạm giữ 01 tờ giấy kẻ ngang bên trên tờ giấy có ghi các số tự nhiên. Phạm Thị L trình bày tờ giấy kẻ ngang trên giấy có nhiều dãy số tự nhiên là chữ số do L viết để nhận lô, đề của người khác chơi và ghi lại vào tờ giấy này.

Căn cứ lời khai của Phạm Thị L, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở Nguyễn Văn T, sinh năm 1968, thường trú khu 22, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét không tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thị L và Nguyễn Văn T khai nhận như sau: Do quen biết nhau và có nhu cầu đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề nên sáng ngày 29/10/2023, Phạm Thị L, đến xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy gặp Nguyễn Văn T, để đặt vấn đề về việc đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề. Phạm Thị L và Nguyễn Văn T thỏa thuận như sau đối với số đề người mua 10.000 đồng thì L trả cho T 7.300 đồng, số lô người mua 23.000 đồng/ 1 điểm thì L trả cho T 21.500 đồng. Sau khi thỏa thuận và đặt vấn đề thì Nguyễn Văn T đồng ý và thống nhất khi đánh bạc thì L sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo có nick name “Bình An” của Phạm Thị L gửi tin nhắn số lô, số đề và số tiền mua bán số lô, số đề vào tài khoản mạng xã hội Zalo có nick name “ABC” của Nguyễn Văn T, sau khi có kết quả thì tính thắng thua và thanh toán tiền vào ngày hôm sau. Sau khi thống nhất việc đánh bạc, Phạm Thị L về nhà tại khu Minh Khai, xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn bán hàng thì trong thời gian từ 14 giờ đến 15 giờ 30 phút cùng ngày có 03 người đàn ông đến mua số lô, số đề của Phạm Thị L với tổng số tiền là 9.848.000 đồng. Chiều cùng ngày, Phạm Thị L bỏ số tiền 12.168.000 đồng của mình để mua số lô, số đề với T. Sau đó, Phạm Thị L nhắn tin cho Nguyễn Văn T những số lô, số đề bán cho 03 người đi đường và số lô, số đề L mua. Nguyễn Văn T đồng ý nhận toàn bộ số lô, số đề của Phạm Thị L đã gửi tương ứng với tổng số tiền đánh bạc là 22.016.000 đồng. Sau khi

nhận số lô, số đề của Phạm Thị L, Nguyễn Văn T mang theo chiếc điện thoại di động đi từ nhà ở của mình thuộc khu 22, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy đến thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy thì bị rơi mất chiếc điện thoại này. Hồi 18 giờ 20 phút ngày 29/10/2023, Phòng Cảnh sát hình sự tiến hành kiểm tra đối với Phạm Thị L đã phát hiện hành vi đánh bạc của Phạm Thị L và Nguyễn Văn T.

Đối với cách thức chơi, các đối tượng khai nhận: Hình thức đánh bạc là mua bán số lô, số đề được thua bằng tiền Việt Nam đồng: Đối với hình thức đánh bạc bằng hình thức số đề: Người chơi chọn một số có 02 chữ số rồi đặt cược với số tiền tương ứng, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng cùng ngày, người chơi so sánh số đề mình đã đặt cược với hai số cuối của giải đặc biệt, nếu trùng khớp thì trúng thưởng và được người bán số đề trả cho số tiền gấp 70 lần số tiền đã đặt cược. Nếu không trùng khớp thì không trúng thưởng và mất số tiền đã đặt cược. Đối với hình thức đánh bạc bằng hình thức số lô: Người chơi chọn một số có 02 chữ số rồi đặt cược với số tiền tương ứng, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng cùng ngày, người chơi so sánh số lô mình đã đặt cược với hai số cuối của tất cả các giải, mỗi lần trùng khớp là một lần trúng thưởng và được người bán số lô trả thưởng theo tỷ lệ mua số lô 23.000đ thì được trả 80.000đ. Nếu không trùng khớp thì không trúng thưởng và mất số tiền đã đặt cược. Đối với hình thức đánh bạc bằng hình thức lô xiên: Người chơi chọn 2 cặp số mà mỗi số có hai chữ số gọi là lô xiên 2, 03 cặp số mà mỗi số có 02 chữ số là lô xiên 3 rồi đặt cược số tiền tương ứng, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng cùng ngày, người chơi so sánh các cặp số đã đặt cược với hai số cuối của tất cả các giải nếu trùng khớp thì trúng thưởng lô xiên và được người bán lô xiên trả thưởng theo tỷ lệ gấp 10 lần số tiền đặt cược đối với lô xiên 2, gấp 30 lần số tiền đặt cược với lô xiên 3. Nếu có từ 01 cặp số không trùng khớp thì không trúng thưởng, người chơi mất số tiền đã đặt cược.

Quá trình điều tra các bị cáo đã thừa nhận hành vi đánh bạc được thua bằng tiền như đã nêu trên, lời khai của các bị cáo là phù hợp với Biên bản sự việc; Biên bản kiểm tra dữ liệu trên thiết bị thông tin điện tử (điện thoại di động của Phạm Thị L); cùng các tài liệu chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập, xác lập có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận sử dụng số tiền 22.016.000 đồng để đánh bạc phù hợp với số tiền mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn đã chứng minh.

Tại bản Cáo trạng số: 14 ngày 24/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Thị L về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 - BLHS 2015, đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 - BLHS 2015, đối với bị cáo Phạm Thị L.

Phạt bị cáo: Nguyễn Văn T từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ; Phạt bị cáo Phạm Thị L từ 35.000.000đ đến 40.000.000đ.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Thị L.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 22.016.000đ (đây là khoản tiền thu lời bất chính khi phát hiện hành vi phạm tội của L).

Tịch thu bán sung ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA73 màu hồng đã cũ, thu giữ của Phạm Thị L.

Tịch thu tiêu huỷ 02 sim điện thoại số 0869.810.790 và số 0385.32.42.72, thu giữ của Phạm Thị L.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án các vật chứng cơ quan Điều tra đã thu giữ chuyển theo hồ sơ vụ án gồm: 01 tờ giấy kê ngang bên trên tờ giấy có ghi các số tự nhiên.

Đối với chiếc điện thoại di động SamSung, màu xanh ngọc của Nguyễn Văn T sử dụng để nhận số lô, số đề từ Phạm Thị L ngày 29/10/2023. Sau khi nhận số lô, số đề từ Phạm Thị L, Nguyễn Văn T đi xuống thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ thì bị rơi mất. Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã có Quyết định truy tìm nhưng không thấy, nên không có cơ sở xem xét.

Đối với những người mua số lô, số đề của Phạm Thị L vào ngày 29/10/2023, L không biết tên, tuổi, địa chỉ mỗi người mua số lô, số đề của L do đó không có căn cứ để điều tra làm rõ. Nên cơ quan điều tra không đề cập xem xét là phù hợp.

Các bị cáo không tham gia tranh luận với bản luận tội của Kiểm Sát viên.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, lời khai các bị cáo tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, đủ cơ sở Hội đồng xét xử kết luận: Hồi 18 giờ 20 phút ngày 29/10/2023, tại nhà ở của Phạm Thị L, ở khu Minh Khai, xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện Phạm Thị L, có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề qua tin nhắn zalo với Nguyễn Văn T, với tổng số tiền là 22.016.000 đồng. Hành vi phạm tội của Phạm Thị L và Nguyễn Văn T đã bị Cơ quan điều tra kiểm tra, thu giữ đầy đủ vật chứng.

Các bị cáo là người có đủ khả năng để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì háms lợi mà các bị cáo đã cùng thực hiện hành vi, vi phạm pháp luật hình sự bằng việc mua bán số lô, số đề tại nhà ở của mình. Hành vi đó của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo Điều 321- BLHS. Khoản 1 Điều 321 qui định: “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn luận tội, các bị cáo không có lời bào chữa nào khác, thừa nhận Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Như vậy, Cáo trạng số 14/CT-VKS-Ths, ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321- BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu đến khu dân cư. Các bị cáo nhận biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nên cần áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để quyết định hình phạt khách quan, đúng pháp luật.

[4]. Xét vai trò của các bị cáo: Xem xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã chứng minh:

Bị cáo Phạm Thị L đến gặp Nguyễn Văn T, để đặt vấn đề về việc đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề. Nên Phạm Thị L giữ vai trò chính trong vụ án, còn Nguyễn Văn T là đồng phạm giữ vai trò thứ yếu trong vụ án.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Thị L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lần phạm tội này của các bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự; Bản thân bị cáo L đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn số tiền 22.016.000đ (Hai mươi hai triệu, không trăm mười sáu nghìn đồng) là số tiền thu lời bất chính từ việc bán số lô, số đề vào ngày 29/10/2023. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự có thể xem xét trong quá trình giải quyết vụ án đối với bị cáo L, bị cáo T có bố đẻ là Nguyễn Văn Vãng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo T được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt: Xét thấy tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ngoài lần phạm tội này thì các bị cáo đều chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và quy định của địa phương nơi cư trú, không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, có thể áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo, với mức phạt khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo T, và mức phạt trên khởi điểm đối với bị cáo L cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội vừa thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T và bị cáo L bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 22.016.000 đồng do Phạm Thị L tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn ngày 22/02/2024, đây là số tiền bất hợp pháp từ việc tiền mua bán số lô, số đề của Phạm Thị L vào ngày 29/10/2023. Nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền trên là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động Sam Sung, màu xanh ngọc của Nguyễn Văn T sử dụng để nhận số lô, số đề từ Phạm Thị L ngày 29/10/2023. Sau khi nhận số lô, số đề từ Phạm Thị L, Nguyễn Văn T đi xuống thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ thì bị rơi mất. Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã có Quyết định truy tìm nhưng chưa có kết quả. nên không có cơ sở để xem xét.

Đối với 01 tờ giấy kẻ ngang bên trên tờ giấy có ghi các số tự nhiên. Phạm Thị L viết để nhận lô, đề của người khác chơi và ghi lại vào tờ giấy này. Đây là vật chứng vụ án, không có giá trị sử dụng, Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án nên tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA73 màu hồng đã cũ, thu giữ của Phạm Thị L, Đây là vật chứng của vụ án L quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu bán sung ngân sách nhà nước.

Đối với sim điện thoại số 0385.32.42.72 Phạm Thị L dùng để chuyển số lô, số đề cho T vào ngày 29/10/2023 cần tịch thu tiêu huỷ. Còn đối với sim điện thoại số 0869.810.790 thu giữ của Phạm Thị L ngày 29/10/2023, không L quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo L. Tuy nhiên tại phiên toà bị cáo L không đề nghị được nhận lại, nên cần tịch thu tiêu huỷ 02 (hai) sim điện thoại nói trên, do không có giá trị sử dụng.

[9] Các nội dung khác:

Các Lệnh cấm khỏi nơi cư trú số 02,03 ngày 30/01/2024 của Toàn án nhân dân huyện Thanh Sơn áp dụng đối với các bị cáo đã hết hiệu lực nên HĐXX không xem xét.

Đối với những người mua số lô, số đề của Phạm Thị L vào ngày 29/10/2023, L không biết tên, tuổi, địa chỉ mỗi người mua số lô, số đề của L do đó không có căn cứ để điều tra làm rõ. Nên cơ quan điều tra không đề cập xem xét là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Thị L, phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 - BLHS 2015, đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn T 20.000.000đ (Hai mươi triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 - BLHS 2015, đối với bị cáo Phạm Thị L.

Phạt bị cáo Phạm Thị L 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Thị L.

2. Vật chứng:

Căn cứ: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a, b, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu lưu hồ sơ: 01 tờ giấy kê ngang bên trên tờ giấy có ghi các số tự nhiên

Tịch thu số tiền: 22.016.000VNĐ (Hai mươi hai triệu không trăm mười sáu nghìn đồng) Đây là khoản tiền thu lời bất chính của bị cáo L từ việc bán số lô, số

đề ngày 29/10/2023 để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận bị cáo L đã tự nguyện nộp số tiền trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thu tại phiếu thu số 0003424 ngày 22/02/2024.

Tịch thu bán sung ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA73 màu hồng đã cũ, thu giữ của Phạm Thị L.

Tịch thu tiêu hủy: 01sim điện thoại số 0869.810.790 và sim điện thoại số 0385.32.42.72.

Vật chứng là đồ vật hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2024.

3. Án phí:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện và VKS tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Hồ sơ công tác THAHS;
- UBND xã Cự Đồng;
- UBND xã Hoàng Xá;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Anh Ninh